

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2024/QĐ-TA

P, ngày 21 tháng 2 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:*** Bà V Thị Phượng
- 2. Thư ký phiên họp:*** Bà Phạm Thị Thùy Duyên

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 10/QĐ-TA ngày 16 tháng 01 năm 2024, đối với:

Đối với: Ngô Minh T Sinh ngày 24/7/1993 Giới tính: Nam;

CCCD số: 070093001622

Ngày cấp: 10/4/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12; Nguyên quán: Bình Phước;

Nơi cư trú: Thôn PH, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Ngô Minh C và bà Lê Thị .

Người bị đề nghị: *Ngô Minh T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng T vắng mặt tại phiên họp, không có lý do.*

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:*** Ông Điều Phúc - Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện P, tỉnh Bình Phước (Có mặt).
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P:*** Ông Bùi Quang Thế - Kiểm sát viên (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Ngô Minh T bị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P, tỉnh Bình Phước đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau:

Ngô Minh T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017. Loại ma túy mà T sử dụng là ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine) với hình thức sử dụng là hút trực tiếp vào cơ thể.

Ngày 15/01/2024, Công an xã B qua tuần tuần đảm bảo an toàn giao thông và phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên đã xét nghiệm nhanh ma túy bằng que thử thì kết quả dương tính với ma túy. Theo đề nghị của Ngô Minh T, Trung tâm y tế xã B đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với T. Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy tại Phiếu trả lời ngày 08/01/2024 của Trung tâm y tế huyện P kết luận về tình trạng của Ngô Minh T là: Nghiện ma túy, chất ma túy loại Methamphetamine. Tại Bản tường trình ngày 04/01/2024, T thừa nhận: Bản thân đã sử dụng trái phép chất ma túy được 07 năm và tần suất sử dụng là 2 đến 3 lần/1 tuần. Ngày 04/01/2024, T có sử dụng trái phép chất ma túy với một người khác là Lê Tiến V và T không đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện với bất kỳ hình thức nào. Ngày 15/01/2024, T bị Công an xã B lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy để xử lý theo quy định.

Ngày 15/01/2024, UBND xã B ra Thông báo số 08/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Minh T và đã giao thông báo này T cùng ngày.

Ngày 15/01/2024, UBND xã B ra Quyết định số 10/2024/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo đó giao bà Lê Thị B là mẹ ruột của Ngô Minh T có trách nhiệm quản lý T từ ngày 15/01/2024 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án.

Ngày 19/01/2024, UBND xã B có văn bản đề nghị số 03/2024/ĐN-CNBB gửi Trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện P, đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 24/01/2024, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện P có văn bản đề nghị số 10/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Minh T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước (địa chỉ: Ấp 5, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước) với thời gian áp dụng là 22 đến 24 tháng.

- *Ý kiến của đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện P:* Ngô Minh T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T thời gian là 22 đến 24 tháng để T có đủ thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy, trở về xã hội làm người công dân tốt.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P:*

+ Về thủ tục xem xét áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Minh T: Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn mở phiên họp, xác định đúng tư cách người tham gia phiên họp.

+ Về nội dung: Hồ sơ được lập theo đúng quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2017, 2020). Có đủ cơ sở để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Minh T nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện P áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P.

Sau khi nghe ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị;

XÉT THẤY:

[1] Về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị:

Tài liệu trong hồ sơ đề nghị đầy đủ, đúng theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2017 và 2020) (sau đây viết tắt là Luật xử lý vi phạm hành chính), khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy (sau đây viết tắt là Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021).

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị:

- Chủ tịch UBND xã B, huyện P lập hồ sơ đề nghị là đúng theo thẩm quyền quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính. Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị, ngày 15/01/2024, Ủy ban nhân dân xã B, huyện P đã thông báo về việc lập hồ sơ và cùng ngày anh Ngô Minh T đã nhận được thông báo. Đến ngày 19/01/2024, Ủy ban nhân dân xã B gửi văn bản đề nghị và hồ sơ cho Trưởng phòng Lao động Thương binh và xã hội xem xét. Ngày 24/01/2024, Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội có văn bản đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và chuyển hồ sơ cho Tòa án. Như vậy, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề

ngiht là đảm bảo quy định tại Điều 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

[2] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Ngô Minh T là đối tượng nghiện ma túy, là người đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bản thân nhận thức rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy (Ma túy đá) là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện nên vẫn cố tình thực hiện.

Ngô Minh T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 15/01/2024, T đã bị lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và theo bản tường trình, bản lý lịch tóm tắt, T thừa nhận không đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện. Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 thì T là đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Hành vi của Ngô Minh T không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người. Do đó, để đảm bảo an toàn cho xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn xã hội khác tại địa phương đồng thời tạo điều kiện để Ngô Minh T có cơ hội sửa chữa bản thân, đoạn tuyệt với ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh, Giáo dục, Lao động và xã hội tỉnh Bình Phước là phù hợp.

Đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Minh T là phù hợp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện P được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm đ khoản 1 Điều 27 và khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ các Điều 3, điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, khoản 2 Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 107 và điểm b khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 40, khoản 1 Điều 41, 42, 43 của Nghị định 116/NĐ – CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý cai nghiện ma túy;

Căn cứ các Điều 2, 3, 19, 20, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đối với Ngô Minh T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ngô Minh T được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện P có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện P chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện P đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Công an huyện P ;
- Phòng LĐTB&XH Huyện P;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động Xã hội tỉnh Bình Phước;
- UBND xã B;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Vũ Thị Phụng